

Bản án số: 37/2022/HS-PT

Ngày: 04-03-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thiện Tâm

Các Thẩm phán: Ông Đặng Văn Nhữn

Bà Đinh Thị Ngọc Yến

- Thư ký Tòa án: Bà Nguyễn Thị Kim Phụng – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa:
Ông Lê Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 03 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 135/2021/TLPT-HS ngày 29 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo Hồ Thành Đ và bị cáo Hồ Minh L do có kháng cáo của bị cáo Hồ Thành Đ và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2021/HS-ST ngày 20 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An.

- Bị cáo có kháng cáo:

Hồ Thành Đ, sinh năm 1998. Nơi sinh: huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An. Nơi đăng ký thường trú: Ấp CĐ, xã TT, huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An; chỗ ở hiện nay: Số A14/5D, đường BT, xã TK, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn Ch, sinh năm 1966 và bà Lê Thị Ngọc H, sinh năm 1970; bị cáo chưa có vợ; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị cáo bị kháng nghị:

Hồ Minh L, sinh năm 1987. Nơi sinh: huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp TT, xã TT1, huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Ngọc Đ, sinh năm 1960 và bà Hà Thị L, sinh năm 1966; Vợ Trương Thị Thu Th, sinh năm 1987; bị

cáo có 02 người con, người con lớn sinh năm 2014 và người con nhỏ sinh năm 2019; tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 20-12-2018, Trưởng Công an huyện Mộc Hóa ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 02/QĐ-XPVPHC đối với Hồ Minh L, hình thức xử phạt chính với số tiền 7.500.000 Đ về hành vi sử dụng dòng điện khai thác thủy sản, đã nộp xong tiền phạt.

Bị cáo đã chấp hành án 03 (ba) tháng tù, theo Giấy chứng nhận số 70/GCN ngày 28-01-2021 của Trại giam Thạnh Hòa. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, còn có bị cáo Lê Trung D (tên gọi khác: Bé) không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

Những người tham gia tố tụng không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị, không triệu tập:

- *Người bị hại:* Bà Nguyễn Thị Th1, sinh năm 1972 (đã chết)

- *Người đại diện hợp pháp của người bị hại:* Bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1948; Địa chỉ: Ấp TT, xã TT1, huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Hồ Thành Đ, sinh năm 1998. Nơi đăng ký thường trú: Ấp CĐ, xã TT, huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An. Chỗ ở hiện nay: Số A14/5D, đường BT, xã TK, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trước đó, bị cáo Hồ Minh L đã bị một tiền sự về hành vi sử dụng dòng điện để đánh bắt cá và chưa được xóa. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 19-6-2019, L điều khiển ghe máy gắn động cơ KIA S2 công suất 72 mã lực (thuộc sở hữu của L) chở theo Hồ Thành Đ tiếp tục đi đánh bắt cá bằng xung điện, theo các tuyến kênh thuộc địa bàn xã Tân Thành, huyện Mộc Hóa. Đến khoảng 04 giờ ngày 20-6-2019, cả hai kết thúc việc đánh bắt cá, thu được khoảng 80kg cá các loại. Lúc này, giữa Đ và L hoán đổi vị trí, Đ là người điều khiển ghe máy, còn L là người lựa cá, nhưng Đ không có chứng chỉ điều khiển phương tiện theo quy định của pháp luật và chạy về hướng cầu Song Sắt. Đ điều khiển ghe máy lưu thông từ kênh Tân Thiết ra kênh 79, khi ghe vừa ra khỏi kênh Tân Thiết lưu thông trên kênh 79 chuẩn bị rẽ phải vào kênh 12, do đèn đội đầu bị hỏng, Đ cúi mặt xuống ghe để sửa đèn, không quan sát về phía trước nên không nhìn thấy tín hiệu của vỏ nhựa Composite gắn động cơ Mitsubishi GM181 công suất 06 mã lực do Lê Trung D điều khiển chở theo vợ là bà Nguyễn Thị Th1 đang lưu thông ngược chiều, D cũng không có chứng chỉ điều khiển phương tiện theo quy định của pháp luật. Sau khi ra tín hiệu đèn, nhưng không thấy ghe máy do Đ điều khiển có phản hồi, D nghĩ rằng ghe máy rẽ vào kênh 12 về hướng huyện Tân Thành, nên D điều khiển vỏ nhựa Composite tránh về bờ trái kênh 79. Lúc này, Đ ngược mặt nhìn lên phía trước thì phát hiện vỏ nhựa Composite đang lưu thông theo hướng ngược

lại, do khoảng cách giữa hai phương tiện quá gần nhau, nên Đ điều khiển ghe máy tránh về bên phải bờ kênh 79 thì hai phương tiện xảy ra va chạm với nhau. Hậu quả, vỏ nhựa Composite bị lật úp, bà Nguyễn Thị Th1 bị ngã xuống nước và tử vong.

Tại Bản kết luận số: 167/TT ngày 14-7-2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Long An kết luận: Nạn nhân Nguyễn Thị Thủy tử vong do vỡ tim, tràn máu trung thất do tai nạn đường thủy.

Tại Báo cáo kết quả giám định số: 234/CCLA ngày 10-10-2019 của Chi cục Đăng kiểm Long An kết luận: Động cơ KIA S2 công suất 72 mã lực tại vòng quay 4.200 vòng/phút; Động cơ Mitsubishi GM181 công suất 06 mã lực tại vòng quay 4.000 vòng/phút.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm 08/2020/HS-ST ngày 04-8-2020 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An đã xét xử:

Tuyên bố: Các bị cáo Hồ Thành Đ, Lê Trung D phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường thủy”; Bị cáo Hồ Minh L phạm tội “Hủy hoại nguồn lợi thủy sản”

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 272; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2017;

Xử phạt: Bị cáo Hồ Thành Đ 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 272; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Lê Trung D 03 năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 năm kể từ ngày tuyên án.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 242; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Hồ Minh L 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về việc giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục; tuyên về việc người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú; tuyên về hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách; tuyên về yêu cầu giải quyết dân sự, về xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 17 tháng 8 năm 2020, bị cáo Hồ Thành Đ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 08/2021/HS-PT ngày 03 tháng 02 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An đã quyết định: Hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2020/HS-ST ngày 04 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân

dân huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An. Chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An để điều tra lại theo thủ tục tố tụng hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2021/HS-ST ngày 20 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An đã xét xử:

Tuyên bố: Các bị cáo Hồ Thành Đ và Lê Trung D phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường thủy”. Bị cáo Hồ Minh L phạm tội “Hủy hoại nguồn lợi thủy sản” và tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện giao thông đường thủy”.

Áp dụng: Điểm a khoản 2 Điều 272; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Thành Đ 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Áp dụng: Điểm a khoản 2 Điều 272; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 54 và Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Trung D 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 năm tính từ ngày 04 tháng 8 năm 2020 (ngày tuyên án sơ thẩm lần đầu).

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 242; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 35 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Minh L 50.000.000 Đ (Năm mươi triệu Đ).

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 276; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Minh L 03 (ba) tháng tù, khấu trừ thời gian bị cáo đã chấp hành án là 03 (ba) tháng tù theo Giấy chứng nhận số 70/GCN ngày 28-01-2021 của Trại giam Thạnh Hòa, bị cáo Hồ Minh L đã chấp hành xong hình phạt. Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự, không tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Hồ Minh L.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên chế tài đối với bị cáo được hưởng án treo; về xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm,

Ngày 17 tháng 8 năm 2020, bị cáo Hồ Thành Đ kháng cáo xin hưởng án treo.

Ngày 01-11-2021, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An kháng nghị một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2021/HS-ST ngày 20 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An về phần hình phạt đối với bị cáo Hồ Minh L đối với tội “Hủy hoại nguồn lợi thủy sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 242 Bộ luật Hình sự. Đề nghị cấp phúc thẩm xét xử theo hướng thay đổi hình phạt từ hình phạt tiền sang hình phạt tù.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An rút toàn bộ kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An đối với bị cáo Hồ Minh L và đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị

cáo L. Bị cáo L đồng ý với việc Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An rút toàn bộ kháng nghị.

Bị cáo Hồ Thành Đ khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như bản án sơ thẩm đã xét xử và bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường thủy” là đúng, không oan đối với bị cáo. Ngoài đơn kháng cáo xin được hưởng án treo, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm về giải quyết vụ án:

- *Về tố tụng:* Bị cáo Hồ Thành Đ kháng cáo và Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An kháng nghị trong thời hạn theo quy định của pháp luật, nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý vụ án giải quyết theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

- *Về nội dung:*

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm thống nhất với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Hồ Thành Đ phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường thủy” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 272 Bộ luật Hình sự. Khi xét xử, cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo gồm: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo 01 năm tù là đã xem xét khoan hồng đối với bị cáo. Bị cáo kháng cáo nhưng cũng không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới so với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã được cấp sơ thẩm xem xét. Do đó, kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo là không có căn cứ pháp luật nên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hồ Thành Đ. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hồ Thành Đ.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo Đ không tranh luận.

Lời nói sau cùng bị cáo Đ xin được hưởng án treo, bị cáo đi làm để kiếm tiền trả nợ do trước đây bị cáo mượn tiền để bồi thường cho người bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị cáo Hồ Thành Đ kháng cáo và Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An kháng nghị trong thời

hạn và đúng theo quy định của pháp luật nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý vụ án giải quyết theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

[2] Về nội dung: Xét, lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và tranh tụng tại phiên tòa, nên Hội Đ xét xử có đủ cơ sở kết luận rằng: Các bị cáo Hồ Thành Đ, Hồ Minh L và Lê Trung D là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Các bị cáo Đ và D là người không có chứng chỉ điều khiển phương tiện giao thông đường thủy theo quy định của pháp luật, bị cáo L có một tiền sự về hành vi sử dụng trực tiếp nguồn điện để khai thác thủy sản chưa được xóa. Khoảng 04 giờ sáng ngày 20-6-2019, sau khi bị cáo L điều khiển ghe máy gắn động cơ KIA S2 có công suất 72 mã lực và sử dụng nguồn điện để trực tiếp đánh bắt cá và thủy sản được khoảng 80kg, bị cáo L biết rõ bị cáo Đ không có chứng chỉ điều khiển phương tiện ghe của bị cáo nhưng vẫn giao cho bị cáo Đ điều khiển lưu thông trên kênh 79 (thuộc ấp TT, xã TT1) khi chuẩn bị rẽ phải vào kênh 12, do không chú ý quan sát phía trước nên không nhìn thấy phương tiện vỏ nhựa Composite do bị cáo Lê Trung D điều khiển có chở theo bà Nguyễn Thị Th1 đang lưu thông theo hướng ngược lại. Đến khi bị cáo Đ phát hiện vỏ nhựa Composite thì khoảng cách giữa hai phương tiện khoảng 02 mét nên bị cáo Đ không phòng tránh kịp thời dẫn đến va chạm, làm cho vỏ nhựa Composite bị lật úp và bà Nguyễn Thị Th1 ngã xuống nước tử vong. Nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông đường thủy nói trên được xác định là do bị cáo Hồ Thành Đ điều khiển ghe máy không chú ý quan sát hướng lưu thông, không nhìn thấy tín hiệu của phương tiện lưu thông ngược chiều, Đ thời cũng có lỗi của bị cáo Lê Trung D. Hành vi của bị cáo Hồ Thành Đ đã vi phạm quy định về an toàn giao thông đường thủy theo quy định tại Điều 35 Luật Giao thông đường thủy nội địa. Do đó, hành vi nêu trên của các bị cáo Đ và D đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường thủy” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 272 Bộ luật Hình sự; bị cáo L phạm tội “Hủy hoại nguồn lợi thủy sản” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 242 Bộ luật Hình sự và tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện giao thông đường thủy” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 276 Bộ luật Hình sự. An sơ thẩm đã xét xử các bị cáo tương ứng với các hành vi phạm tội như trên là có căn cứ và đúng pháp luật, không oan đối với các bị cáo.

[3] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo đối với bị cáo Hồ Thành Đ, thấy: Khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về vi phạm tội, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hồ Thành Đ 01 năm tù là đã xem xét khoan hồng đối với bị cáo. Vì, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc điểm a khoản 2 Điều 272 của Bộ luật Hình sự có khung hình phạt tù từ 03 năm đến 10 năm. Căn cứ vào hướng dẫn về án treo tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-

2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thì bị cáo không đủ điều kiện để được hưởng án treo. Do đó, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin hưởng của bị cáo như đại diện của Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[4] Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An về chuyển hình phạt tiền sang hình phạt tù về tội “Hủy hoại nguồn lợi thủy sản”, đối với bị cáo L thấy rằng: Cấp sơ thẩm đã căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 242; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và đã xử phạt bị cáo L 50.000.000 đồng là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện và phù hợp với quy định của pháp luật. Do đó, tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa rút toàn bộ kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Hóa đối với bị cáo L là phù hợp với quy định của pháp luật. Căn cứ vào Điều 348 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo L và hình phạt đối với bị cáo L tại bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

[5] Từ những nhận định trên, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đ, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

[6] Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hồ Thành Đ phải chịu 200.000 Đ án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận.

Bị cáo Hồ Minh L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ các Điều 342, 348, điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 01/QĐ-VKSMH của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An đối với bị cáo Hồ Minh L về tội “Hủy hoại nguồn lợi thủy sản”. Đối với phần hình phạt của bị cáo Hồ Minh L tại Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2021/HS-ST ngày 20 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hồ Thành Đ. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2021/HS-ST ngày 20 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An về hình phạt đối với bị cáo Hồ Thành Đ.

Tuyên bố: Bị cáo Hồ Thành Đ phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường thủy”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 272; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Thành Đ 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù, tính từ ngày bị cáo thi hành án.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm:

Buộc bị cáo Hồ Thành Đ phải chịu 200.000 Đ án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Hồ Minh L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TANDCC tại TP.HCM (1);
- VKSNDCC tại TP.HCM (1);
- VKSND tỉnh Long An (1);
- STP tỉnh Long An (1);
- TAND huyện Mộc Hóa (2);
- VKSND huyện Mộc Hóa (1);
- CQĐT Công an huyện Mộc Hóa (1)
- Chi cục THADS huyện Mộc Hóa (1);
- Bị cáo;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI Đ XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thiện Tâm